T009 A HÀM IX (62) 145-Mẫu Bát Nê Hoàn

Đại Tạng Kinh (Linh Sơn Pháp Bảo)

SỐ 145

KINH PHẬT MẪU BÁT-NÊ-HOÀN Hán dịch: Đời Lưu Tống, Sa-môn Huệ Giản.

Nghe như vầy: Một thời Đức Phật ở tại giảng đường Câu-la-hạt, bên bờ hồ Di-hầu, thuộc nước Duy-da- ly. Tỳ-kheo-ni Đại Ái Đạo là di mẫu của Phật, đang ở nước Duy-da-ly cùng với năm trăm Tỳ-kheo-ni đều là bậc Ứng chân (A-la-hán), đầy đủ sáu Thông, bốn Thần túc biến hóa, với tuổi tác lớn, đức hạnh tôn quý, uy thần cao cả. Tinh xá của họ ở trong khu vườn nhà vua. Họ hóa độ vô số người, rồi nhập vào pháp định Phổ trí, thấy Đức Phật cùng các Tôn giả A-nan, Xá-lợi Tử, Mục-kiền-liên, sự hóa độ đã xong, sắp đến ngày diệt độ. Họ tự nghĩ: "Ta không đành lòng thấy Đức Thế Tôn Như Lai, Vô Sở Trước Chánh Chân Đạo, Tối Chánh Giác cùng các vị Ứng chân nhập Nê-hoàn. Ta nên chấm dứt mạng sống đi vào cõi vắng lặng, tịnh diệt". Đức Phật với Nhất thiết trí nên đã biết rõ việc này, bảo Tôn giả A-nan: –Hiện nay, Đại Ái Đạo tự nghĩ: "Ta không đành lòng thấy Đức Thế Tôn cùng các vị Ứng chân nhập Nê-hoàn nên muốn diệt độ trước". Tôn giả A-nan nghe Phật dạy, liền đảnh lễ thưa: –Con nghe Thế Tôn dạy, tứ chi rụng rời, tâm ý như mờ mịt, trí óc hỗn loạn, không còn phân biệt nhận rõ các nẻo. Đức Phật bảo A-nan: –Ông cho rằng Đại Ái Đạo sẽ đem theo các phép tu tập về giới, về định, về tuệ, về giải thoát, về giải thoát tri kiến, về bốn Ý chỉ, bốn Ý đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy Giác ý, tám Phẩm đạo hành đi theo phải không? Đáp: –Kính thưa Thế Tôn, không phải như vậy, nhưng chỉ vì khi Đức Phật sinh được bảy ngày thì Thái hậu qua đời, Di mẫu đã có ân rất lớn đối với Đức Phật. Đức Phật khen: –Thật đúng như lời ông nói. Di mẫu đối với Ta thật có ân huệ nuôi dưỡng sâu nặng. Nhưng Ta đối với Di mẫu cũng có ân khó lường tính được. Nhờ nơi ta, Di mẫu đã sáng suốt quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng; tự quy về với pháp Khổ, Tập, Diệt, Đạo; tăm tối diệt thì trí tuệ sinh; không nghi ngờ đối với Tam bảo, đối với các Thánh đế Khổ, Tập, Diệt, Đạo, đạt được đạo nhãn sáng suốt tận cùng, giải trừ các thứ kết sử, diệt sạch mọi tham đắm vướng mắc. Nếu người làm cho kẻ tối tăm nhận rõ được sự mê lầm, đi vào cửa chân chính, quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng, tự quy y nơi đạo diệt khổ, thì người đệ tử được học đạo ấy dù

đem hết các vật quí giá trong thiên hạ, đến cả trọn đời cúng dường cho các thầy, vạn phần vẫn chưa được một đối với ân lớn kia. Ân hướng dẫn quy y Tam bảo còn hơn cả núi Tu-di, sự báo đáp của đệ tử chỉ như hạt cải. Thế nên, này A-nan, Ta có ân nặng đối với Đại Ái Đạo, ân ấy thật là vô lượng. Bấy giờ Đại Ái Đạo cùng với năm trăm Tỳ-kheo-ni đến chỗ Đức Thế Tôn, lạy dưới chân Phật, rồi chắp tay đứng qua một bên. Đại Ái Đạo bạch Phật: –Con không đành lòng nhìn Đức Phật cùng các vị Ứng chân diệt độ, nên con muốn nhập diệt trước. Đức Phật im lặng đồng ý. Đại Ái Đạo lấy tay vuốt chân Đức Phật, nói: –Con không còn thấy Đức Như Lai, là Bậc Ứng Nghi, Chánh Chân Đạo, Tối Chánh Giác, Đạo Pháp Ngự, Thiên Nhân Sư, Tam Giới Minh. Từ nay về sau không còn thấy lại nữa. Năm trăm vị Tỳ-kheo-ni cũng đều thưa bày như vậy. Đức Phật

cũng đồng ý. Ngài dạy cho họ về sự khổ não của thân sinh tử, về các mối lo buồn, sầu não vì bất như ý. Tán thán về sự vô dục, thanh tịnh, về các pháp Không, Vô nguyện, Vô tướng, về sự an lạc rốt ráo của Niết-bàn. Các Tỳ-kheo-ni đều hoan hỷ lĩnh hội, nhiễu quanh Đức Phật ba vòng, đảnh lễ rồi từ giã. Họ trở về tinh xá, sắp đặt đầy đủ năm trăm tòa ngồi và an tọa nơi các tòa ngồi đó. Đại Ái Đạo bèn hiện uy đức của thần túc, đang ngồi liền biến mất và xuất hiện ở phương Đông, biến hóa trên hư không, cách đất cao từ một cây đến bảy cây, kinh hành trên ấy, rồi ngồi, rồi nằm, trên thân phun nước, dưới thân phát lửa; dưới thân phun nước, trên thân phát lửa; phóng ánh sáng lớn chiếu tới các nơi tối tăm, từ nhân gian đến chư Thiên. Năm trăm Tỳ-kheo-ni cũng biến hiện như vậy và đồng thời nhập diệt. Lúc ấy Đức Phật bảo Hiền giả A-nan: –Sáng sớm mai ông vào thành, đến nhà Da-du-lý bảo với họ: “Phật mẫu cùng năm trăm Tỳ-kheo-ni niên trưởng đều đã diệt độ. Đức Phật khuyên Lý gia làm năm trăm cái kiệu, sắm sửa dầu mè, hương hoa, các thứ gỗ chiên-đàn để dùng vào việc an táng, mỗi thứ đều năm trăm phần, lại dùng các loại kỹ nhạc chân chính để cúng dường. Tại sao? Là vì các vị Tỳ-kheo-ni này đều đã chứng đắc sáu thông, bốn đạt, đạt các pháp định thanh tịnh về Không, Vô nguyện, Vô tướng. Nay họ đã nhập diệt, được chư Phật khen ngợi, nên sự cúng dường một lần như vậy thì phước đức ấy là vô số”. Tôn giả A-nan cung kính đảnh lễ vâng lời dạy. Sáng sớm, Tôn giả vào thành, đến cổng nhà Du-lý, bảo người giữ cổng: –Ngươi hãy vào nhà báo với chủ là có ta đến. Người giữ cổng vào nhà trình bày như vậy. Khi ấy Lý gia ở trên lầu cao, đang cùng vui vẻ cùng với những người chơi nhạc, nghe có Tôn giả A-nan đến, tâm sợ hãi, toàn thân nổi gai ốc, vội vàng xuống lầu, chạy ra, cung kính lạy dưới chân Tôn giả A-nan, thưa: –Hôm nay Hiền giả A-nan đến đây quá sớm, việc này là không bình thường, vì sao vậy? A-nan đem đầy đủ lời Phật dạy nói cho Lý gia nghe. Lý gia nghe thế thì ngã lăn ra đất, cố ngăn sự đau buồn, nói: –Phải chăng chúng tôi chẳng xứng đáng là đệ tử của Phật, có những hành động không ra gì nên bị chư vị Tỳ-kheo-ni từ bỏ, đi vào cảnh giới vô vi mà không để lại lời dạy bảo? Ông ta sụt sùi nói tiếp:

–Này Hiền giả A-nan, từ nay tinh xá ở Duy-da-lê thảy đều vắng vẻ, đường vua, các ngả tư không thấy bóng dáng của các Tỳ-kheo-ni chứng đắc thần thông ấy nữa. Các vị uy đức ấy luôn đi lại nơi các quốc lộ, nay thì tất cả đều vắng vẻ, còn đau đớn nào bằng! A-nan đáp: –Đức Phật đã dạy: “Trời đất tuy dài lâu, nhưng đã khởi đầu thì phải có chấm dứt, thịnh rồi phải suy, ân ái ắt phải ly biệt. Không thấy vậy mà muốn còn mãi, cứ làm theo hành động của mình thì phải chịu quả báo đau khổ. Ba cõi là vô thường, tất cả đều như là huyễn mộng. Xưa nay sự vô thường chính là mối lo của thân; tai họa ấy thật không thể lượng tính, nhưng người ngu không thấy, nào khác gì kẻ mù. Sống muốn không chết, tụ họp muốn không chia lìa, điều ấy không thể nào được. Bậc cao minh hiền thiện xem kinh Phật hiểu rõ về bốn vô thường, như người mù được sáng mắt, nên dốc tinh tấn tu hành, có thể thoát khỏi gánh nặng khổ ách”. Tôn giả A-nan đã dẫn chứng, giải thích nhiều điều nhằm tháo mở sự ràng buộc nơi Lý gia. Tâm ý của Lý gia được mở mang nên rất hoan hỷ. Tôn giả A-nan lại đến chỗ các Phạm chí Lý gia, gặp lúc họ đang tập hợp tại giảng đường để bàn việc. Tôn giả nói: –Đức Phật khuyên các Hiền giả nên làm đồ an táng cho năm trăm người. Vì sao? Là vì Phật mẫu cùng năm

trăm vị Tỳ-kheo-ni đã diệt độ. Phạm chí Lý gia nghe Tôn giả A-nan nói xong thảy đều ngã lăn ra đất, đấm ngực, bứt tóc, vật vã kêu gào, nói: –Làm sao chịu được! Chúng ta đã bơ vơ còn biết nương tựa vào ai? A-nan lại giảng giải: –Ba cõi là huyễn hóa, đều là vô thường, thân là nơi chứa khổ, tập hợp mọi sự đau đớn, chỉ có Nê-hoàn là an lạc, nên Tam bảo là nơi cần quy hướng đến. Lý gia tâm ý được mở mang, nên cùng lạy dưới chân Tôn giả. A-nan trở về gặp Đức Phật thưa lại mọi sự việc mình đã làm và đã nghe thấy. Phạm chí Lý gia chuẩn bị đầy đủ các vật dụng an táng, mang đến tinh xá. Bấy giờ, cổng tinh xá còn đóng, Lý gia cho người leo vào mở cổng, tính đi vào giảng đường. Có ba Sa-di-ni, một người đắc quả Bất hoàn (A-na-hàm), một người đắc quả Tần lai (Tư-đà-hàm), một người đắc quả Câu cảng (Tu-đà-hoàn), bảo Lý gia: –Thầy tôi tọa thiền đang chứng đắc các pháp định tịch diệt, nên cẩn thận, đừng làm ồn. Đáp: –Các vị ấy đều đã nhập diệt, không phải là đang thiền định. Ba vị Sa-di-ni nghe nói thế liền ngã lăn ra đất bất tỉnh, lúc sau mới tỉnh lại, khóc lóc nói: –Ai sẽ dạy bảo cho chúng tôi nữa! Lời dạy của bậc Thánh đã không còn vang vọng nữa, chúng tôi thật là bơ vơ! Lý gia trông thấy đều khóc lóc. Họ khóc xong, bảo Sa-di: –Đức Phật đã dạy: "Yêu thương tuy tụ họp nhưng rồi cũng phải chia ly, vinh hoa thế gian khó giữ mãi, chỉ có đạo pháp mới là lâu dài, nên phải kiên chí tu tập tiến đến chứng đắc đạo quả Ứng chân, diệt khổ trong ba cõi, lìa bỏ tâm buồn đau thế tục". Sau khi Lý gia thực hiện xong công việc trà-tỳ, phụng thỉnh xá lợi đến chỗ Đức Phật. Đức Phật bảo Tôn giả Xá-lợi Tử: –Ông hãy đi đến hướng Đông, gối bên phải quỳ sát đất chắp tay nói: "Các vị có được sự

tin tưởng và hành hóa chính đáng, đạt ba thần, sáu trí, uy đức đạo pháp đã đủ, thảy đều mời đến nơi này. Vì sao? Là vì Phật mẫu cùng năm trăm Tỳ-kheo-ni đều đã đi vào cõi tịch diệt, nên phải tập hợp lại". Bốn phương cũng đều như vậy. Tất cả bốn phương, mỗi phương đều có hai trăm năm mươi vị Ứng chân, dùng thần túc bay đến, lạy dưới chân Đức Phật. Đức Phật bèn đi đến chỗ để xá lợi của Đại Ái Đạo. Một ngàn vị Tỳ-kheo cùng đi đến nơi. Phật bảo A-nan: –Lấy xá lợi của Phật mẫu đựng vào bát, đặt trên tay Ta. Tôn giả A-nan vâng lời, dùng bát đựng xá lợi, quỳ xuống dâng lên Phật. Đức Phật đưa hai tay nhận lấy, bảo các Tỳ-kheo: –Nhóm xá-lợi này vốn là từ thân sắc nhơ uế, với đầy dẫy những xấu xa như ngu si, hung dữ, ganh ghét, xảo trá, làm hư hoại đạo đức, trước đây nó thuộc về loại ấy, nhưng Di mẫu đã giũ sạch mọi sự ô uế, xấu xa, ngu si của thân người nữ, đã thực hiện công việc của bậc trượng phu, chứng đắc A-la-hán, thâu thần nhập diệt, thanh tịnh hơn cả hư không, đạo hạnh cao thượng, không còn bị che phủ, thật là hết sức tốt đẹp. Đức Phật bảo các Tỳ-kheo và chúng Lý gia cùng nhau hãy vì Di mẫu và các vị Ứng chân nữ ấy mà xây tháp miếu, mọi người đều vâng lời. Bấy giờ các chúng Trời, Người, Quỷ, Rồng đều ủng hộ công việc xây miếu lập tháp, cúng dường hoa hương, âm nhạc, nhiễu quanh tháp ba vòng, âm thanh buồn bã vang động cả nước. Họ tin tưởng vào Đức Phật, Ngài giảng dạy sinh tử là khổ, ba cõi không an để họ được thông tỏ. Người đến nghe thảy đều hoan hỷ, lạy Phật từ giã.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.